

Số: 265/KH-NTXM

Pà Vây Sủ, ngày 31 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

Thực hiện Kế hoạch số 80/KH-SGDĐT ngày 08/12/2025 của Sở GD&ĐT Tuyên Quang về việc triển khai các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

Trường PTDTNT THCS&THPT Xín Mần xây dựng triển khai các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của đơn vị cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Triển khai thực hiện hiệu quả các kế hoạch, hướng dẫn của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở GD&ĐT về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” và Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”, bảo đảm hiệu quả, thiết thực, tránh hình thức trong toàn ngành giáo dục và đào tạo, góp phần xây dựng ngành giáo dục Tuyên Quang tiên phong trong đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Về phát triển khoa học và công nghệ trong nhà trường

- Nâng cao nhận thức, năng lực nghiên cứu khoa học cho cán bộ, giáo viên và học sinh; khuyến khích hoạt động nghiên cứu, sáng kiến kinh nghiệm, cải tiến phương pháp dạy học.

- Hằng năm, học sinh nhà trường đều tích cực tham gia các cuộc thi: Khoa học kỹ thuật&Stem, học sinh trung học với ý tưởng khởi nghiệp, các cuộc thi liên quan đến khoa học, sáng tạo và chuyển đổi số...Phấn đấu các cuộc thi đạt giải Khuyến khích trở lên.

- Phấn đấu 100% giáo viên có ít nhất 01 sáng kiến kinh nghiệm hoặc giải

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong nhà trường về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tổ chức đẩy mạnh, đa dạng công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh, của Sở GD&ĐT đến toàn thể đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên và người học về vị trí, vai trò của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ; quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng trong năm 2025, tạo đột phá, tiền đề cho giai đoạn 2026-2030 và các giai đoạn tiếp theo.

- Hiệu trưởng đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhà trường; triển khai bộ tiêu chí đánh giá, quy định về trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong việc thực hiện kế hoạch hành động về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số hàng năm tại đơn vị.

- Xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong chương trình, kế hoạch công tác của đơn vị. Tổ chức hội nghị, hội thảo, cuộc thi, sự kiện về khoa học kỹ thuật, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về chuyển đổi số do cấp trên tổ chức. Bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ giáo viên, nhân viên và người học kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số quốc gia. Phân đấu 100% cán bộ, viên chức được đào tạo kiến thức cơ bản về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Khuyến khích, bảo vệ cán bộ giáo viên, nhân viên năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung theo hướng bổ sung, điều chỉnh để phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào "Học tập số" thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên và người học. Triển khai sâu rộng, có hiệu quả phong trào "Bình dân học vụ số" trong nhà trường

- Phát động phong trào thi đua phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phong trào phát minh, sáng chế, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc trong đơn vị

- Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng khích lệ, động viên kịp thời bằng nhiều hình thức đa dạng cho các tổ chức, cá nhân có thành tích trong chuyển đổi số;

pháp hữu ích được ứng dụng trong thực tiễn giảng dạy, giáo dục học sinh.

- Tổ chức ít nhất 01 hoạt động/năm về giới thiệu, chia sẻ kết quả nghiên cứu, sáng kiến, mô hình học tập ứng dụng khoa học – công nghệ trong dạy học.

- 100% các tổ nhóm chuyên môn tiếp tục xây dựng kho học liệu số. Hàng năm có ít nhất 50 học liệu số dùng chung được hiệu trưởng phê duyệt.

b) Về đổi mới sáng tạo trong dạy học và quản lý giáo dục

- Đẩy mạnh áp dụng các phương pháp dạy học tích cực, lấy học sinh làm trung tâm, tăng cường trải nghiệm, nghiên cứu và giải quyết vấn đề thực tiễn

- Khuyến khích giáo viên và học sinh tham gia các cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật, thiết kế sản phẩm số, dự án STEM ở các cấp.

- Mỗi tổ chuyên môn xây dựng ít nhất 01 mô hình hoặc giải pháp đổi mới sáng tạo trong hoạt động dạy học, kiểm tra – đánh giá hoặc quản lý chuyên môn.

c) Về chuyển đổi số trong quản lý và dạy học

- Hoàn thiện hệ thống hạ tầng số trong nhà trường: đảm bảo 100% phòng học có kết nối Internet, thiết bị trình chiếu, phần mềm hỗ trợ dạy học.

- Ứng dụng đồng bộ các nền tảng số trong quản lý, điều hành, lưu trữ hồ sơ, sổ điểm, học bạ điện tử.

- 100% giáo viên được bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, khai thác hiệu quả các công cụ số trong dạy học và kiểm tra, đánh giá.

- 100% học sinh được tập huấn kỹ năng cơ bản về học trên nền tảng số

- 100% cán bộ giáo viên, nhân viên; 70% học sinh trở lên có tài khoản định danh điện tử (VNeID) mức 2, có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác.

- 100% giáo viên sử dụng chữ ký số.

- Tăng cường sử dụng các phần mềm, hệ thống quản lý học tập (LMS), kho học liệu số, ngân hàng đề trực tuyến để phục vụ giảng dạy, học tập và tự học của học sinh.

- Thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính trực tuyến theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT.

- Thực hiện tất cả các khoản thu của nhà trường dưới hình thức trực tuyến.

d) Về xây dựng văn hóa đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Hình thành trong cán bộ, giáo viên, học sinh tư duy số, văn hóa đổi mới, tinh thần học hỏi, dám nghĩ, dám làm, dám đổi vì sự tiến bộ.

- Đưa nội dung tuyên truyền, giáo dục về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt dưới cờ, câu lạc bộ học sinh.

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

- Đảm bảo 100% các hệ thống ứng dụng CNTT trong đơn vị đều ban hành được quy chế quy định về quản lý, khai thác, sử dụng, có phân công cụ thể trách nhiệm quản lý, giám sát, vận hành đối với từng thành viên sử dụng.

- Rà soát công tác bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống và triển khai áp dụng các biện pháp kỹ thuật cần thiết đối với các hệ thống thông tin, CSDL, phần mềm thuộc phạm vi quản lý; thường xuyên kiểm tra, bảo trì, nâng cấp hệ thống nhằm kịp thời phát hiện và khắc phục các lỗ hổng về kỹ thuật, tránh nguy cơ không bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống dẫn tới lộ, mất dữ liệu cá nhân.

- Đối với việc quản lý, khai thác sử dụng các hệ thống thông tin, CSDL, phần mềm trong đơn vị: Quy định rõ trách nhiệm về bảo vệ tài khoản, an toàn thông tin mạng, quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân; đặc biệt quan tâm tới quản lý tài khoản truy cập: không dùng chung tài khoản, đặt mật khẩu có độ phức tạp cần thiết, thường xuyên phải thay đổi mật khẩu sử dụng.

- Đối với việc quản lý, sử dụng máy tính và các trang thiết bị CNTT khác cần cài đặt các phần mềm có bản quyền, cài đặt và thường xuyên cập nhật phiên bản mới nhất, thường xuyên sử dụng phần mềm diệt virus để kiểm tra máy tính, cảnh giác và kiểm tra các tệp tin, các đường link gửi qua thư điện tử, từ tài khoản mạng không rõ nguồn gốc và tải trên mạng về trước khi kích hoạt, sử dụng; tắt chế độ tự động mở, chạy các tệp tin đính kèm theo thư điện tử, bật các tính năng của thiết bị tường lửa, thường xuyên sao lưu các dữ liệu cần thiết và các biện pháp kỹ thuật khác.

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin các thiết bị, giải pháp kỹ thuật, dịch vụ CNTT, các hệ thống CNTT, đảm bảo an toàn trong các hoạt động dạy-học và làm việc trên môi trường số. Ưu tiên sử dụng các mô hình dịch vụ trên nền tảng đám mây.

4. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Xây dựng, kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đơn vị.

- Quan tâm bồi dưỡng cho đội ngũ nhà giáo, nhân viên tại kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số để làm việc hiệu quả trên môi trường số.

- Tăng cường giáo dục và hướng nghiệp STEM. Khuyến khích và tạo điều kiện để giáo viên tham gia nghiên cứu khoa học, viết sáng kiến kinh nghiệm, xây dựng mô hình giáo dục thông minh, tổ chức hoạt động giáo dục STEM.

- Khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, cuộc thi khoa học kỹ thuật, thiết kế sản phẩm số, STEM.

- Duy trì và phát triển câu lạc bộ STEM và Công nghệ của nhà trường.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong các hoạt động của nhà trường.

trân trọng từng phát minh, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc, dù nhỏ nhất.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và tăng cường giám sát, đánh giá việc thực hiện cơ chế, chính sách

- Xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các hoạt động dạy học, quản trị cơ sở giáo dục, quản lý nhà nước về giáo dục; quy định về cơ sở dữ liệu (CSDL); quy định về năng lực số của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên và người học; xây dựng kế hoạch đánh giá mức độ chuyển đổi số của đơn vị.

- Đặc biệt chú trọng các quy định, các quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu, đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về an ninh mạng, thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu và các quy định pháp luật khác đối với các hệ thống công nghệ thông tin (CNTT), CSDL, các phần mềm, ứng dụng, hệ thống trang thiết bị đang triển khai tại đơn vị như: các hệ thống mạng; các phòng học và trang thiết bị về CNTT; cổng thông tin điện tử; hệ thống quản lý văn bản điều hành; phần mềm dạy học trực tuyến; phần mềm quản lý, quản trị nhà trường, phần mềm học bạ số; các hệ thống CSDL và các hệ thống phần mềm khác.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường; thực hiện tự đánh giá mức độ chuyển đổi số của đơn vị đánh giá, xếp loại cán bộ, viên chức, người lao động trong đơn vị về kết quả thực hiện chuyển đổi số; kết quả thực hiện chuyển đổi số là tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, đánh giá thi đua, khen thưởng hằng năm.

3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng và đảm bảo an toàn, an ninh mạng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tiếp tục rà soát và đề nghị Sở GD&ĐT về mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp phần mềm, trang thiết bị, các điều kiện về hạ tầng số đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong dạy, học, kiểm tra đánh giá và quản lý giáo dục: đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây; đảm bảo Phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet, các Phòng học bộ môn, phòng học đa năng có ứng dụng CNTT, phòng studio sản xuất học liệu điện tử; đảm bảo các phòng học (phòng máy tính) đáp ứng yêu cầu dạy môn tin học; hình thành hệ thống phòng học tương tác thông minh, phòng thí nghiệm/thực hành (Lab) hiện đại, phòng Lab mô phỏng, ứng dụng công nghệ thực tế ảo (VR) và thực tế tăng cường (AR), công nghệ học máy, công nghệ phân tích dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo; đảm bảo các thiết bị CNTT phục vụ quản lý điều hành và các giải pháp và thiết bị kỹ thuật khác phục vụ việc tổ chức dạy, học và quản lý, quản trị tại đơn vị.

6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong nhà trường.

- Triển khai các phong trào, cuộc thi, hội thi về đổi mới khoa học, công nghệ, khởi nghiệp, sáng tạo, cải tiến nâng cao hiệu quả công việc, năng suất lao động, khơi dậy tinh thần tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, phát huy trí tuệ cho học sinh.

- Tích cực tham gia các cuộc thi về CNTT, chuyển đổi số do cấp trên phát động.

- Triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày hội Đổi mới sáng tạo Quốc gia vào ngày 01/10, Ngày Chuyển đổi số Quốc gia vào ngày 10/10 hàng năm.

7. Phát triển các dịch vụ số, Chính quyền số

- Tiếp tục tuyên truyền và triển khai hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06, nhiệm vụ cải cách hành chính và các dịch vụ công trực tuyến ngành giáo dục: tiếp tục triển khai các dịch vụ đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông trực tuyến;

- Dịch vụ đăng ký xét tuyển trình độ đại học, trình độ cao đẳng ngành giáo dục mầm non trên Cổng dịch vụ công quốc gia mức độ toàn trình; dịch vụ trực tuyến về đăng ký, thi, tuyển sinh; các dịch vụ công trực tuyến ở mức độ toàn tỉnh của ngành giáo dục như cấp phát bản sao văn bằng chứng chỉ, chuyển trường, đặt kiểm định chất lượng giáo dục...; thực hiện triển khai 100% các khoản thu dịch vụ giáo dục theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trong đơn vị.

- Rà soát, cắt giảm và đơn giản các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ theo hướng giúp ứng dụng hiệu quả công nghệ số, mở rộng các dịch vụ hỗ trợ, phục vụ tốt nhất người học, người dân và các tổ chức.

- Thực hiện triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT; thử nghiệm nền tảng dùng chung giải quyết một số thủ tục hành chính không dùng giấy tờ trong ngành giáo dục dựa trên nền tảng CSDL ngành giáo dục; nghiên cứu, thực hiện thí điểm một số thủ tục hành chính liên quan đến học bạ số của học sinh như: chuyển trường; đăng kí và nộp hồ sơ tuyển sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông; đăng ký và nộp hồ sơ dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông; đăng ký và nộp hồ sơ tuyển sinh trung cấp, đại học, cao đẳng. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ trí tuệ nhân tạo trong cung cấp dịch vụ (như trợ lý ảo, trả lời tự động).

- Tiếp tục triển khai sử dụng các ứng dụng trong nội bộ cơ quan, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí hoạt động, đổi mới phương thức làm việc: Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; Hệ thống thư điện tử công vụ; Cổng thông tin điện tử; Quản lý hồ sơ sổ sách giáo dục; Dịch vụ, ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường...

8. Huy động các nguồn lực trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Đổi mới trong hoạt động dạy, học, kiểm tra, đánh giá và nghiên cứu khoa học

- Tiếp tục xây dựng và triển khai kho học liệu số dùng chung trong nhà trường gồm dữ liệu về tài liệu, các bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng, câu hỏi trực tuyến và các học liệu khác; kết nối liên thông với kho học liệu số dùng chung trong toàn ngành giáo dục.

- Thường xuyên triển khai hệ thống dạy học trực tuyến (hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS)) với các tính năng tiên tiến hỗ trợ học tập cá thể hóa và tăng cường trải nghiệm; tăng cường kiểm tra, thi trên máy tính và thi trực tuyến đảm bảo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông.

- Triển khai, thí điểm triển khai các mô hình dạy - học tiên tiến trên nền tảng số theo hướng dạy học kết hợp (lớp học thông minh, nhóm học tương tác, tự học với trợ lý ảo) phù hợp với điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế của giáo dục phổ thông.

b) Đổi mới trong quản trị, quản lý, điều hành

- Tiếp tục triển khai hệ thống CSDL, hệ thống thông tin quản lý ngành giáo dục, kết nối đầy đủ, toàn diện dữ liệu từ nhà trường đến Sở giáo dục và đào tạo, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Triển khai nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu của ngành giáo dục kết nối với trực tích hợp, liên thông dữ liệu quốc gia; triển khai nền tảng quản lý mã định danh, xác thực người dùng trên môi trường số của ngành giáo dục.

- Triển khai phần mềm, nền tảng quản trị nhà trường Vnedu và các phần mềm quản trị khác nhằm tạo môi trường làm việc và tương tác trực tuyến cho cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, nhân viên và người học; đảm bảo kết nối, liên thông dữ liệu từ cơ sở giáo dục tới hệ thống CSDL của ngành giáo dục.

- Triển khai học bạ số đối với cả 3 khối lớp, đáp ứng các yêu cầu về Học bạ số, cung cấp quy trình, thủ tục quản lý, sử dụng học bạ của học sinh phổ thông đảm bảo yêu cầu về kỹ thuật, công nghệ, quy trình theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục triển khai hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; hệ thống thư điện tử công vụ; Cổng thông tin điện tử; Quản lý hồ sơ sổ sách giáo dục; Dịch vụ, ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường, thanh toán không dùng tiền mặt, chữ ký điện tử, truyền thông và kết nối với các nền tảng ứng dụng trong và ngoài ngành Giáo dục.

- Thực hiện số hóa các văn bản, tài liệu của nhà trường. Ứng dụng công nghệ internet vạn vật (IoT) trong số hoá, giám sát, quản lý và khai thác các nguồn lực, đối tượng và hoạt động giáo dục trong nhà trường, đảm bảo kết nối thời gian thực với hệ thống thông tin quản trị nhà trường .

- Xây dựng và cập nhật hệ thống học liệu số, ngân hàng câu hỏi, bài giảng điện tử; quản lý và sử dụng hiệu quả phần mềm LMS của trường.

- Tham mưu lãnh đạo nhà trường về việc đầu tư thiết bị phục vụ dạy học STEM, phòng thí nghiệm, phòng học thông minh.

- Khuyến khích giáo viên và học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật, thiết kế sản phẩm số.

3. Đoàn Thanh niên

- Tổ chức các phong trào, sân chơi sáng tạo, cuộc thi khoa học kỹ thuật, thiết kế sản phẩm truyền thông số, lập trình, STEM dành cho học sinh.

- Đảm nhận công tác tuyên truyền, phát động các hoạt động chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong học sinh, nhất là trên các kênh truyền thông số của trường.

- Duy trì các câu lạc bộ Stem&Công nghệ, Khởi nghiệp để phát triển năng lực sáng tạo cho học sinh.

- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm trong việc rèn luyện kỹ năng số, văn hóa số cho đoàn viên, thanh niên.

4. Giáo viên

- Chủ động tự bồi dưỡng năng lực số, ứng dụng công nghệ trong dạy học, kiểm tra – đánh giá; sử dụng hiệu quả các phần mềm, học liệu số và hệ thống LMS.

- Xây dựng ít nhất 01 sản phẩm đổi mới sáng tạo hoặc học liệu số mỗi năm: bài giảng e-learning, video bài giảng, ngân hàng câu hỏi, mô hình STEM...

- Hướng dẫn, hỗ trợ học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, thiết kế sản phẩm truyền thông số, tham gia các cuộc thi sáng tạo kỹ thuật, thi khởi nghiệp...

- Tích cực chia sẻ kinh nghiệm, tham gia sinh hoạt chuyên môn, hội thảo, chuyên đề về đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

5. Học sinh

- Chủ động ứng dụng CNTT trong học tập, rèn luyện kỹ năng số, khai thác hệ thống học liệu số, bài giảng trực tuyến, ngân hàng câu hỏi của nhà trường.

- Tham gia các câu lạc bộ STEM&Công nghệ, Khởi nghiệp; tích cực nghiên cứu khoa học, thiết kế sản phẩm sáng tạo.

- Thực hiện nghiêm túc văn hóa số: sử dụng Internet an toàn, tôn trọng bản quyền, dữ liệu; có hành vi văn minh khi tham gia môi trường số.

- Tích cực đề xuất ý tưởng sáng tạo, sản phẩm mới, giải pháp cải tiến phục vụ học tập và hoạt động của nhà trường.

6. Bộ phận CNTT – Thư viện – Thiết bị

- Quản trị hệ thống phần mềm quản lý, LMS, học liệu số; hỗ trợ giáo viên và học sinh trong quá trình sử dụng.

- Tham mưu nâng cấp hạ tầng CNTT, wifi, hệ thống máy tính, thiết bị trình chiếu; đảm bảo kỹ thuật phục vụ dạy học.

- Xây dựng, cập nhật, quản lý kho học liệu số, hệ thống OLM, thư viện điện tử; hướng dẫn giáo viên, học sinh khai thác hiệu quả.

- Duy trì, cập nhật thông tin trên cổng thông tin: noitruxinman.edu.vn

7. Ban đại diện Cha mẹ học sinh

- Phối hợp cùng nhà trường tuyên truyền về chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo; vận động nguồn lực xã hội hóa phục vụ cho các hoạt động của nhà trường.

- Kết nối doanh nghiệp, tổ chức, cựu học sinh để hỗ trợ thiết bị, chuyên môn và cơ hội trải nghiệm cho học sinh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của Trường PTDTNT THCS&THPT Xín Mần. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các tổ, các thành viên nhà trường liên hệ với Ban chỉ đạo chuyển đổi số nhà trường để phối hợp, giải quyết./.

Nơi nhận:

- BGH;
- Các tổ CM, VP;
- VNPT ioffice;
- Lưu: VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hồng Dân

